



**CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM
IMEXPHARM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **08** /2025/TTr-HĐQT-IMP

Tp. Cao Lãnh, ngày 03 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Những nội dung sửa đổi Điều lệ Công ty CP Dược phẩm Imexpharm

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty CP Dược phẩm Imexpharm

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp; và Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp 2020 và một số Luật khác;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Dược phẩm Imexpharm ("**Công ty**").

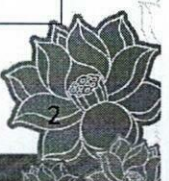
Hội đồng Quản trị ("**HĐQT**") kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2025 ("**ĐHĐCĐ**") xem xét và thông qua việc sửa đổi một số điều của Điều lệ Công ty CP Dược phẩm Imexpharm như sau:

Stt.	Nội dung	Điều khoản	Nội dung Điều lệ cũ	Nội dung Điều lệ mới	Ghi chú
1	Giải thích thuật ngữ	Điểm b, Khoản 1, Điều 1. Giải thích thuật ngữ "Luật Doanh nghiệp"	"Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020	"Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020 <u>và các Luật sửa đổi, bổ sung sau đó.</u>	Quốc hội đã ban hành Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022: sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp 2020 và một số Luật khác
2	Giải thích thuật ngữ	Điểm j, Khoản 1, Điều 1. Giải thích thuật ngữ "Nhà đầu tư nước ngoài"	"Nhà đầu tư nước ngoài" là cá nhân có quốc tịch nước ngoài, tổ chức thành lập theo pháp luật nước ngoài thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh tại Việt Nam.	"Nhà đầu tư nước ngoài" <u>là nhà đầu tư theo định nghĩa của Luật Đầu tư</u>	Quy định chặt chẽ hơn
3	Giải thích thuật ngữ	Điểm k, Khoản 1, Điều 1. Giải thích thuật ngữ "Nhà đầu tư trong nước"	"Nhà đầu tư trong nước" là cá nhân có quốc tịch Việt Nam, tổ chức kinh tế không có nhà đầu tư nước ngoài là thành viên hoặc cổ đông.	"Nhà đầu tư trong nước" <u>là nhà đầu tư theo định nghĩa của Luật Đầu tư</u>	Quy định chặt chẽ hơn
4	Thời hạn	Khoản 5, Điều 2.	5. Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời	5. Thời hạn hoạt động của Công ty bắt đầu từ ngày	Điều 52 và 53 của Điều lệ đã

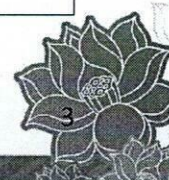




Stt.	Nội dung	Điều khoản	Nội dung Điều lệ cũ	Nội dung Điều lệ mới	Ghi chú
	hoạt động của Công ty	Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty	hạn theo Khoản 2 Điều 52 hoặc gia hạn hoạt động theo Điều 53 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn.	thành lập và là vô thời hạn.	sửa đổi nên không còn phù hợp.
5	Bổ sung ngành nghề kinh doanh	Khoản 1, Điều 4. Ngành nghề kinh doanh của Công ty	Chưa quy định	<p><u>Bổ sung ngành nghề kinh doanh:</u></p> <p>- Số thứ tự: 9</p> <p>- Tên ngành: Kinh doanh <u>bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê</u></p> <p>- Chi tiết: Mua, bán nhà và quyền sử dụng đất không để ở; Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất không để ở; Kinh doanh bất động sản khác (<u>loại trừ đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng</u>).</p> <p>- Mã ngành: 6810</p>	Bổ sung ngành nghề kinh doanh để phục vụ cho mục đích vận hành các dự án trong thời gian tới của Công ty
6	Về mục tiêu hoạt động của Công ty	Khoản 2, Điều 4. Mục tiêu hoạt động của công ty	Mục tiêu hoạt động của Công ty là thành lập để huy động và sử dụng vốn có hiệu quả trong việc phát triển sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu tân dược các loại, hóa chất nguyên phụ liệu phục vụ của ngành Dược, góp phần cung cấp thuốc phòng và trị bệnh cho nhân dân đồng thời nâng cao hiệu quả, tạo công ăn việc làm và thu nhập	<p><u>Mục tiêu hoạt động của Công ty:</u></p> <p><u>Công ty được thành lập nhằm huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu các loại tân dược, hóa chất, nguyên phụ liệu phục vụ ngành Dược, góp phần đảm bảo nguồn cung thuốc phục vụ công tác phòng và chữa bệnh cho cộng đồng.</u></p> <p><u>Bên cạnh việc nâng cao hiệu quả kinh doanh, tạo</u></p>	Bổ sung thêm mục tiêu về Môi trường – Xã hội – Quản trị Công ty (Mục tiêu ESG), với mục tiêu trở thành Công ty Dược niêm yết Số 1 Việt Nam về thực hành ESG theo các thông lệ tiên tiến, theo chỉ đạo và định hướng của Hội đồng quản trị.



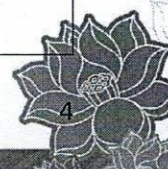
Stt.	Nội dung	Điều khoản	Nội dung Điều lệ cũ	Nội dung Điều lệ mới	Ghi chú
			<p>ổn định cho người lao động, tăng cổ tức cho các cổ đông, đóng góp cho ngân sách nhà nước và không ngừng phát triển Công ty.</p>	<p>việc làm ổn định và thu nhập bền vững cho người lao động, gia tăng lợi ích cho cổ đông và đóng góp tích cực cho ngân sách nhà nước, Công ty cam kết phát triển theo định hướng bền vững, gắn kết chặt chẽ giữa mục tiêu kinh tế, trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường.</p> <p>Cụ thể, Công ty hướng đến:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Kinh tế: Tăng trưởng hiệu quả và ổn định, đầu tư vào đổi mới sáng tạo và nâng cao năng lực cạnh tranh. • Xã hội: Thúc đẩy phát triển nguồn nhân lực, bảo đảm quyền lợi người lao động, thực hiện trách nhiệm xã hội thông qua các chương trình hỗ trợ cộng đồng. • Môi trường: Tuân thủ các tiêu chuẩn môi trường trong hoạt động sản xuất, áp dụng công nghệ sạch, tối ưu hóa sử dụng tài nguyên và giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường. <p>Công ty phấn đấu không ngừng nâng cao chuẩn mực quản trị doanh nghiệp theo hướng minh bạch, chuyên nghiệp và bền vững, nhằm xây dựng hình ảnh một doanh nghiệp được phẩm phát triển toàn diện và có trách nhiệm.</p>	



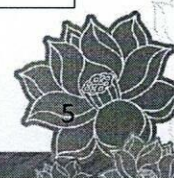


Stt.	Nội dung	Điều khoản	Nội dung Điều lệ cũ	Nội dung Điều lệ mới	Ghi chú
7	Về tỷ lệ sở hữu nước ngoài	Khoản 8, Điều 6. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài	Tỷ lệ sở hữu nước ngoài trong Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm tối đa không vượt quá 75% tổng số vốn điều lệ.	Tỷ lệ sở hữu nước ngoài trong Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm tối đa không vượt quá <u>77,96%</u> tổng số vốn điều lệ.	Tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài thêm 2,96% so với trước đó
8	Đại diện theo ủy quyền	Khoản 3, Điều 16. Đại diện theo ủy quyền	3. Trường hợp luật sư thay mặt cho người ủy quyền ký giấy chỉ định người đại diện trong trường hợp này chỉ được coi là có hiệu lực nếu giấy chỉ định người đại diện đó được xuất trình cùng với giấy ủy quyền cho luật sư (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).	Bỏ khoản này	Không có quy định này trong Luật Doanh nghiệp và Luật Dân sự.
9	Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	Khoản 1, Điều 21. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ [65%] tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:	Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ [65%] tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông <u>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp</u> tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:	Chỉnh sửa theo Khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020.
10	Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	Khoản 2, Điều 21. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên [50%] tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.	2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên [50%] tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông <u>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp</u> tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.	Chỉnh sửa theo Khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020.
11	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	Khoản 1, Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông	Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty. Ngoài ra, các nội dung sau đây	Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông <u>trong tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông</u> . Các nội dung sau đây cũng có thể được	Chỉnh sửa quy định để chặt chẽ hơn.

133-
Y
HÀM
RM
ĐỒNG



Stt.	Nội dung	Điều khoản	Nội dung Điều lệ cũ	Nội dung Điều lệ mới	Ghi chú
		bằng văn bản	cũng có thể lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản:	<u>thông qua bằng cách lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản:</u>	
12	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	Điểm c, Khoản 3, Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	<p>3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>c) Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;</p>	<p>3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>c) <u>Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;</u></p>	Sửa đổi theo Điểm c, Khoản 3, Điều 149 Luật Doanh nghiệp 2020.
13	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	Điểm g, Khoản 3, Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của Công ty.	g. <u>Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị;</u>	Sửa đổi theo Điểm g, Khoản 3, Điều 149 Luật Doanh nghiệp 2020.
14	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	Khoản 6, Điều 22. Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	6. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị và Đại diện cổ đông không phải là người điều hành doanh nghiệp.	6. Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến, giám sát của Ủy ban Kiểm toán hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý công ty. Biên bản kiểm phiếu phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:	Sửa đổi theo Khoản 5, Điều 149 Luật Doanh nghiệp 2020, và phù hợp với Công ty.





Stt.	Nội dung	Điều khoản	Nội dung Điều lệ cũ	Nội dung Điều lệ mới	Ghi chú
15	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	Điểm f, Khoản 6, Điều 22. Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.	f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu.	Sửa đổi theo Khoản 5, Điều 149 Luật Doanh nghiệp 2020.
16	Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị	Điểm đ, Khoản 3, Điều 26. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị độc lập	đ) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.	đ) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ủy ban Kiểm toán của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.	Chỉnh sửa cho phù hợp do Công ty không còn Ban kiểm soát.

Kính trình ĐHCĐ xem xét và thông qua. *nh*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**




SUNG MIN WOO



